

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày: 14 - 8 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Duyên;
2. Ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

+ **Trương Công T** - sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT, nơi ở: Thôn ST, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công T1 và bà Bùi Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 08/7/2014, bị Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

* *Người chứng kiến:* Ông Đinh Văn T2 - sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn DB, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 03/4/2019, tại đề tả Đáy thuộc địa phận thôn K, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; Tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp cùng Công an xã TN tuần tra, kiểm soát phát hiện Trương Công T có

hành vi cất giữ trái phép 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroine). Tổ công tác đã đưa T cùng toàn bộ tang vật về trụ sở UBND xã TN lập biên bản.

** Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:*

- Thu giữ tại tay trái của Trương Công T đang cầm 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghĩ là Heroine) được để tại vị trí giữa túi nilon bọc bên ngoài vỏ bao thuốc lá Thăng Long, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell - M289 màu đỏ-đen, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Wave, màu trắng, đeo BKS 90B1-9....

** Tại Cơ quan điều tra, Trương Công T khai nhận:* T là người nghiện ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 03/4/2019, T nhận được điện thoại của Trương Công T3 (là em họ ở gần nhà T) bảo T đến ngã tư XT thuộc địa phận thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam để đón T3. Lúc này, vừa tan ca làm việc nên T điều khiển xe mô tô BKS 90B1-9... đi đến ngã tư XT. Khi cả hai gặp nhau thì T3 nói với T: *“Mày đi mua hộ tao ma túy về hai thằng dùng chung”*. Do nghiện ma túy (Heroine) và có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đồng ý. T3 đưa cho T số tiền 200.000 đồng cùng với số thuê bao điện thoại “0343081081” bảo T gọi điện thoại cho người này để hỏi mua ma túy. T cầm tiền T3 đưa rồi sử dụng điện thoại của T có số thuê bao “0834874423” gọi vào số thuê bao “0343081081” của người đó và nói: *“Để cho em hai trăm”* - ý T hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy của người này thì người đó trả lời: *“Ừ. Vào đầu cầu BL đi”*. T hiểu ý người này đã đồng ý bán ma túy cho mình và hẹn đến khu vực cầu BL thuộc địa phận thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam để mua bán ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đi đến đầu cầu BL, nhìn thấy một người đàn ông (T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này), T nhận ra đây chính là người bán ma túy (vì trước đó người này đã nói với T anh ta đứng ở ven đường và bật xi nhan xe mô tô). T đi đến chỗ người bán ma túy, đưa cho anh ta số tiền 200.000 đồng, người bán ma túy cầm lấy số tiền T đưa đồng thời đưa lại cho T một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, T kiểm tra thấy bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, biết đây là ma túy (Heroine) nên T cầm ở bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi đến đê tả Đáy thuộc địa phận thôn K, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam thì bị Tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phối hợp cùng Công an xã TN tuần tra kiểm soát phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 71/PC09-MT ngày 08/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,190g (Không phải một trăm chín mươi gam) loại: Heroine”*.

* Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho T: T khai mua của một người đàn ông ở khu vực cầu BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, T không biết tên, tuổi, địa chỉ, biển kiểm soát xe mô tô của người này. Cơ

quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được chủ sử dụng của số thuê bao “0343081081”; vì vậy không có căn cứ để xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho T.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 04/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trương Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*** *Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: T2 bố bị cáo Trương Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Trương Công T từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell - M289 màu đỏ-đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Wave, màu trắng, đeo BKS 90B1-9....

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Trương Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 03/4/2019, tại đê tả Đáy thuộc địa phận thôn K, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; Công an huyện Thanh Liêm đã bắt quả tang Trương Công T đang tàng trữ trái phép 0,190g ma túy, loại Heroine, với mục đích là để sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép Heroine của Trương Công T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lượng Heroine mà

bị cáo tàng trữ là trên 0,1g và dưới 5g. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Trương Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng Heroine hoàn lại sau giám định, là vật cầm tàng trữ và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không có giá trị; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell - M289 màu đỏ-đen, đã cũ bên trong lắp sim điện thoại Viettel số thuê bao “0834874423”, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Wave, màu trắng, đeo BKS 90B1-9...: Đây là tài sản của T, sử dụng làm phương tiện phạm tội; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Đối với Trương Công T3: T khai nhận T3 đưa 200.000 đồng và số điện thoại của người bán ma túy cho T để T liên lạc mua ma túy về cùng sử dụng. Quá trình điều tra và đối chất với T, T3 không thừa nhận việc này. Ngoài lời khai của T thì không còn chứng cứ nào khác, nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với T3. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, đấu tranh với T3, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Trương Công T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 03/4/2019.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 71/PC09-MT, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã cũ; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell - M289 màu đỏ-đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Wave, màu trắng, đeo BKS 90B1-9... (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/7/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án ân sự huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: Buộc bị cáo Trương Công T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh